

Bản án số: 202/2025/HC-PT

Ngày 28/02/2025

V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các thẩm phán: Ông Vương Minh Tâm

Ông Phạm Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 1070/2024/TLPT-HC ngày 11 tháng 11 năm 2024, về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 353/2024/HC-ST ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 46/2025/QĐ-PT ngày 03 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Trương Đình H, sinh năm 1949 và bà Bùi Thị Thu Z sinh năm 1951, cùng cư trú tại: 287 Dương Quang H, Phường 6, quận Gò V, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của ông H và bà Z: Ông Nguyễn Hồng N, sinh năm 1984, cư trú tại: 15.14 T16 HQ3, xã An Phú T, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy ủy quyền ngày 25/11/2023; có mặt.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân quận Gò V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 332 Quang T, Phường 10, quận Gò V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Đoàn Tr, Phó Chủ tịch là người đại diện theo ủy quyền, theo Giấy ủy quyền ngày 07/01/2025; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông Hứa Quốc Th, Phó Ban Bồi thường ; có mặt.

- *Người kháng cáo:* UBND quận Gò V là người bị kiện trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện, biên bản đối thoại và tại phiên tòa, người khởi kiện trình bày:

Ông Trương Đình H, bà Bùi Thị Thu Z có căn nhà tại địa chỉ số 287 Dương Quảng H, p 6, quận Gò V (thuộc tờ bản đồ số 42, thửa 32) nằm trong Dự án Mở rộng, nâng cấp đường Dương Quảng H, quận Gò V (đoạn từ Bình Thạnh đến Công viên Văn Hóa). Ủy ban nhân dân quận Gò V đã ban hành Quyết định thu hồi đất số 1996/QĐ-UBND ngày 17/7/2023, xác định diện tích đất của ông bị thu hồi là 29,9m², thực trạng là sân xi măng và một phần nhà ở. Ủy ban nhân dân quận Gò V cũng ban hành Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2023 về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của ông bà. Theo phương án bồi thường hỗ trợ số 3390/PABT-HĐBT ngày 17/7/2023, trong 29,90m² đất bị thu hồi chỉ có 10,25m² được hỗ trợ 100% đơn giá đất ở; còn 19,65m² thì cho là đất lấn chiếm và chỉ tính hỗ trợ bằng 40% đơn giá đất ở.

Ông khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Gò V về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, vì lý do sau: Nhà số 287 Dương Quảng H thuộc sở hữu nhà nước thuộc Cư xá An Nh. Ủy ban nhân dân quận Gò V bán căn nhà này cho ông Trương Đình H theo Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 1985 (hình thức bán trả góp), hợp đồng thể hiện diện tích khuôn viên đất 75,25m² (ngang 3,5m dài 21,5m), trong đó nhà trệt ngang 3,5m dài 11,5m. Sau khi trả đủ tiền góp thì Ủy ban nhân dân quận Gò V cấp Giấy phép (mua bán chuyển dịch nhà cửa) số 40/GP-UBQ ngày 14/01/1987. Mặc dù giấy tờ ghi như vậy nhưng thực tế ông H sử dụng với diện tích khuôn viên là 97,60m² (ngang khoảng 3,6m dài khoảng 26m). Từ năm 1985 đến nay toàn bộ khuôn viên đều đã xây dựng nhà ở. Tuy nhiên UBND phường xác định xây dựng để ở từ năm 1987. Ông H chưa làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định. Khi Nhà nước giao nhà đất để sử dụng thì phần đất được giao đã tiếp giáp đường giao thông, và ông sử dụng cho đến nay. Văn bản số 725/QLĐT ngày 22/6/2022 của Phòng quản lý Đô thị, quận Gò V xác nhận phần diện tích sân xi măng được xây dựng và sử dụng năm 1987; Thời điểm xây dựng và sử dụng năm 1987 chưa có quy hoạch đô thị được duyệt (Quy hoạch chung xây dựng quận Gò V duyệt năm 1995). Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP đất không có giấy tờ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 11 của Luật đất đai mà đang sử dụng đất ổn định mà không phải do lấn, chiếm, thì loại đất được xác định theo hiện trạng đang sử dụng. Căn cứ điểm a và điểm d khoản 1 Điều 11 Quy

định ban hành kèm theo quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBNDTPHCM thì được hỗ trợ về đất bằng 100% đơn giá đất ở để tính bồi thường, diện tích để tính hỗ trợ là diện tích đất ở thực tế sử dụng nhưng không vượt quá hạn mức giao đất ở theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố. Như vậy ông H sử dụng đất (bị thu hồi) trước ngày 15/10/1993, nên phải được bồi thường, hỗ trợ bằng 100% đơn giá đất ở. Tức là, diện tích 19,65m² phải được hỗ trợ bằng 100% đơn giá đất ở.

Tại Văn bản số 4126/UBND-BBT ngày 17/5/2024 người bị kiện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận Gò Vấp có ý kiến như sau:

Nhà đất số 287 Dương Quang H, P 6, quận Gò Vấp thuộc Lô E7, Khu 96 Cư Xá An Nh. Căn nhà này có nguồn gốc do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp bán cho ông Trương Đình H theo Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 1985 (hình thức bán trả góp) và Hợp đồng thuê nhà mua trả góp số 45/HĐ-HG ngày 01 tháng 7 năm 1985 với diện tích đất 75,25m² (21,5m x 3,5m), nhà trệt (11,50m x 3,50m). Ngày 14 tháng 01 năm 1987, Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp cấp Giấy phép (mua bán chuyển dịch nhà cửa) số 40/GP-UBND (không thể hiện diện tích xây dựng và diện tích đất). Hiện trạng hiện nay đang sử dụng với diện tích khuôn viên là 97,60m² đất, thuộc trường hợp giải tỏa một phần trong Dự án Mở rộng, nâng cấp đường Dương Quang H, quận Gò Vấp (đoạn từ quận Bình Thạnh đến Công viên Văn hóa), với diện tích cần thu hồi là 29,90m², trong đó:

- 10,25m² thuộc Giấy phép (mua bán chuyển dịch nhà cửa) số 40/GP-UBND ngày 14 tháng 01 năm 1987, đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận: tính bồi thường 100% đơn giá đất ở theo Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố,

- 19,65m² không thuộc Giấy phép (mua bán chuyển dịch nhà cửa) số 40/GP-UBND ngày 14 tháng 01 năm 1987, lần chiếm sử dụng từ năm 1987, không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận: tính hỗ trợ bằng 40% đơn giá đất ở theo Điều a Khoản 2 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Phần xây dựng có diện tích 36,45m² không được tính bồi thường, hỗ trợ cấu trúc do xây dựng sau quy hoạch. Ngày 17 tháng 7 năm 2023, Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp ban hành Quyết định số 2397/QĐ-UBND phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với ông (bà) Trương Đình H, Bùi Thị Thu Z với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ là 1.610.227.142 đồng.

Theo hiện trạng thực tế, căn nhà số 287 Dương Quang H, P 6, quận Gò Vấp có tổng diện tích đất là 97,60m². So với giấy tờ mua bán 75,25m² (theo Hợp đồng thuê nhà mua trả góp số 45/HĐ-HG ngày 01 tháng 7 năm 1985) có chênh lệch tăng 22,35m². Diện tích này nằm ngoài diện tích theo giấy tờ mua bán nên xác định là lần chiếm sử dụng. Khi xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ,

UBND quận đối chiếu kích thước các cạnh của thửa đất giữa hiện trạng thực tế và giấy tờ mua bán, xác định trong 29,90m² đất cần thu hồi có 19,65m² là phần diện tích lấn chiếm (thuộc 22,35m² nêu trên). Đây là phần đất ngoài ranh mua bán, tiếp giáp mặt tiền nhà, là đường giao thông, bị lấn chiếm sử dụng từ năm 1987 nên không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định 43/2014/NĐ-CP. Theo quy định Điều 75 Luật Đất đai năm 2013, do phần diện tích 19,65m² nêu trên không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận nên không đủ điều kiện được bồi thường. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hỗ trợ đối với trường hợp không đủ điều kiện bồi thường về đất: “2. Hỗ trợ về đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất lấn, chiếm: Đối với đất ở: a) - Nếu sử dụng trước ngày 15 tháng 10 năm 1993: Hỗ trợ bằng 40% đơn giá đất ở để tính bồi thường với diện tích hỗ trợ là diện tích đất ở thực tế sử dụng nhưng không vượt quá hạn mức giao đất ở theo quy định”.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, nguồn gốc, quá trình sử dụng đối với phần đất bị ảnh hưởng của ông Hiền và căn cứ các quy định pháp luật, Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp ban hành Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2023 phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với ông (bà) Trương Đình H – Bùi Thị Thu Z, là đúng quy định pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 353/2024/HC-ST ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ Điều 32, Điều 60, Điều 116, Điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 144, khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 206 Luật Tố tụng hành chính 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Đình H và bà Bùi Thị Thu Z;

Hủy một phần Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của ông (bà) Trương Đình H - Bùi Thị Thu Z, địa chỉ giải tỏa: số 287 Dương Quảng H, p 6, quận Gò Vấp (thuộc tờ bản đồ số 42, thửa 32) để thực hiện Dự án Mở rộng, nâng cấp đường Dương Quảng H, quận Gò Vấp (đoạn từ quận Bình Thạnh đến Công viên Văn hóa); Hủy nội dung tổ chức hỗ trợ đất 40% đơn giá đất ở đối với phần đất diện tích 19,65m² tại Phương án 3390/PABT-HĐBT ngày 17 tháng 7 năm 2023 bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số Dự án Mở rộng, nâng cấp đường Dương Quảng H, quận Gò Vấp (đoạn từ quận Bình Thạnh đến Công viên Văn hóa) được Ủy ban nhân dân

quận Gò Vấp phê duyệt tại Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2023.

Ủy ban nhân dân Quận Gò Vấp phải thực hiện hỗ trợ 100% đơn giá ở đối với 19,65m² đất bị thu hồi của ông (bà) Trương Đình H - Bùi Thị Thu Z, theo quy định của pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/8/2024 UBND quận Gò Vấp kháng cáo yêu cầu sửa một phần bản án sơ thẩm; bác đơn khởi kiện của ông H và bà Z, giữ nguyên quyết định hành chính bị khởi kiện.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày: Hợp đồng bán nhà trả góp số 45/HĐ-HG ngày 01/7/1985 của UBND quận Gò Vấp cho ông H diện tích nhà trệt (11,50m x 3,50m), trên diện tích đất 75,25m² (21,5m x 3,5m); phần đất phía trước nhà 19,65m² là hành lang hẻm không bán cho ông H; theo Luật đất đai năm 1987 thì nghiêm cấm hành vi lấn chiếm đất nên ông H lấn chiếm sử dụng phần đất này UBND quận Gò Vấp không cần thiết phải xử phạt hành chính đối với ông H thì cũng thể hiện đã lấn chiếm; 16 trường hợp người đại diện cho ông H cho rằng đã bồi thường 100% đất ở, vì những trường hợp này đã cấp Giấy CNQSDĐ, họ đã chuyển nhượng sang tên người khác ngay tình nên phải bồi thường theo giấy đã cấp là phù hợp, bản án sơ thẩm cho rằng ông H sử dụng đất trước khi có quy hoạch đất giao thông nên đủ điều kiện cấp giấy CNQSDĐ cho ông H là không đúng pháp luật. Đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của UBND quận Gò Vấp sửa bản án sơ thẩm, bác đơn khởi kiện của ông H, giữ nguyên quyết định hành chính.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H trình bày: Nhà đất của ông H mua của UBND quận Gò Vấp từ năm 1985, tiếp giáp với hẻm. Đến tháng 03/1993 ông H kê khai đất; có đủ căn cứ diện tích đất Nhà nước thu hồi diện tích 19,65m² mở rộng đường Dương Quảng H là của ông H, vì ông H đã kê khai sử dụng toàn bộ phần đất này. Do đó, UBND quận Gò Vấp chỉ bồi thường 40% đất ở mà không bồi thường 100% là không đúng pháp luật; vì 16 nhà khác đã thu hồi và bồi thường 100%, còn ông H chỉ được hỗ trợ 40% đất ở là không công bằng; theo hợp đồng UBND quận Gò Vấp cung cấp không thể hiện rõ lộ giới và ông H cũng không lấn chiếm đất phía trước, khi có quy hoạch là đất giao thông. Đề nghị bác đơn kháng cáo của UBND quận Gò Vấp, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Về thủ tục tố tụng, những người tiến hành tố tụng, các bên đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung kháng cáo của UBND quận Gò Vấp thì thấy: Về vị trí đất thực tế hiện nay ông H sử dụng chiều dài là 32m nhưng Biên bản bàn giao nhà khi UBND quận Gò Vấp bán nhà thì giao diện tích đất 75,25m² (21,5m x 3,5m); Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng khi bán và giao nhà đất UBND quận Gò Vấp không có vị trí nhà đất là không có căn cứ, diện tích đất bán cho ông H 75,25m² nhưng hiện nay ông H sử dụng diện tích lớn hơn; do đó UBND quận Gò Vấp xác định diện tích 19,65m² ông H đã lấn chiếm

nên chỉ hỗ trợ 40% đất ở mà không bồi thường 100% là phù hợp. Đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của UBND quận Gò Vấp, sửa bản án sơ thẩm; giữ nguyên quyết định hành chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Đơn kháng cáo của UBND quận Gò Vấp đúng quy định của pháp luật, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Theo Quyết định số 309/UBND ngày 28/6/1985, về việc bán nhà trả góp; Hợp đồng thuê nhà mua trả góp số 45/HĐ-HG ngày 01/7/1985 đã thể hiện: Ông H thuê và mua trả góp của UBND quận Gò Vấp căn nhà E.7. loại nhà trệt chiều rộng 3,5m, chiều dài 11,5m, trên diện tích đất 75,25m², tại đường cư xá An Nh, Phường 17, quận Gò Vấp (BL: 81). Đến năm 1986, ông H hoàn thành việc thanh toán tiền trả góp nên UBND quận Gò Vấp đã cấp Giấy phép mua bán chuyển dịch nhà cửa số 40/GP-UBQ ngày 14/01/1987 đứng tên ông Trương Đình H (BL: 80).

[3]. Tại Biên bản giao nhà và tài sản ngày 15/7/1985, giữa đội quản lý nhà của Phòng xây dựng quận Gò Vấp với ông H, hai bên đã giao nhận nhà và tài sản gắn liền nhà và đất phía trước còn lại 1,8m và phía sau còn lại 7m (BL: 79). Theo Biên bản giao nhà và tài sản trên thì diện tích đất ông H được giao là 71,5m² [(11,5m + 1,8m + 07m) x 3,5m], nhỏ hơn diện tích đất 75,25m² UBND quận Gò Vấp ký Hợp đồng thuê nhà mua trả góp số 45/HĐ-HG ngày 01/7/1985 với ông Hiền.

[4]. Theo các tài liệu UBND quận Gò Vấp cung cấp đã thể hiện, hiện trạng diện tích đất hiện nay ông Hiền sử dụng là 97,6m² là lớn hơn diện tích 75,25m² đất ông H mua là 22,35m². Hiện Nhà nước thu hồi tài sản và đất (phía trước) để làm đường Dương Quảng H diện tích 29,9m² nên diện tích đất thực tế còn lại của ông Hiền là 67,7m² (97,6m² - 29,9m²). Do đó, phần đất ở ông H mua của UBND quận Gò Vấp được công nhận và bồi thường 100% là 7,55m² (75,25m² - 67,7m²). Tuy nhiên, UBND quận Gò Vấp đã xác định 10,25m² thuộc Giấy phép (mua bán chuyển dịch nhà cửa) số 40/GP-UB ngày 14/01/1987, đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận, bồi thường 100% đơn giá đất ở theo Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh là có lợi cho ông H; còn lại 19,65m² không thuộc Giấy phép (mua bán chuyển dịch nhà cửa), ông H đã lấn chiếm sử dụng từ năm 1987, không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận và đã hỗ trợ cho ông H bằng 40% đơn giá đất ở theo Điều a Khoản 2 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở. Do đó, ông H và bà Z yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2397/QĐ-UBND nội dung hỗ trợ phần đất bị thu hồi diện tích 19,65m², hủy một phần Quyết định số 2397/QĐ-UBND phê duyệt Phương án 3390/PABT-HĐBT bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất nội dung tổ chức hỗ trợ 40% đơn giá đất ở đối với phần đất diện tích 19,65m² tại Phương án số 3390/PABT-HĐBT là không có cơ sở.

[5]. Bản án sơ thẩm nhận định Biên bản giao nhà và tài sản ngày 15/7/1985 UBND quận Gò Vấp không bàn giao đất và xác định: diện tích 19,65m² ông H và bà Z không được UNND quận Gò Vấp chuyển nhượng và bàn giao khi bán nhà nhưng ông H và bà Z đã quản lý, sử dụng từ năm 1987 đến nay, tức là sử dụng trước ngày 15/10/1993 khi có quy hoạch là đất giao thông, không bị xử phạt hành chính nên đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận nên được bồi thường 100% đất ở là chưa có cơ sở. Vì diện tích đất này UBND quận Gò Vấp không chuyển nhượng, bàn giao cho ông H, Nhà nước đã dùng làm vỉa hè của hẻm, nay phù hợp với quy hoạch đất giao thông nên Nhà nước hỗ trợ cho ông H và bà Z 40% giá đất ở là có căn cứ. Tại phiên Tòa người đại diện theo ủy quyền của ông Hiền và bà Hà cho rằng ông H và bà Z nói rộng phần đất phía sau nhà do nhận chuyển nhượng của người khác, nhưng không cung cấp được tài liệu để chứng minh cho lời trình bày; và có đơn yêu cầu xem xét thẩm định tại chỗ đối với phần đất bị thu hồi là không cần thiết vì đã được Tòa án thu thập đầy đủ nên không được chấp nhận.

[6]. Tại cấp phúc thẩm, lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND quận Gò Vấp là có căn cứ nên được chấp nhận. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Chấp nhận đơn kháng cáo của UBND quận Gò Vấp nên sửa bản án sơ thẩm và UBND quận Gò Vấp không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, ông H và bà Z phải chịu án phí hành chính sơ thẩm nhưng do người cao tuổi nên được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

I. Chấp nhận đơn kháng cáo của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp; sửa Bản án hành chính sơ thẩm số: 353/2024/HC-ST ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Căn cứ khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 157, Điều 158 Luật Tố tụng hành chính 2015; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận đơn khởi kiện của ông Trương Đình H và bà Bùi Thị Thu Z, về việc yêu cầu:

Hủy một phần Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

khi Nhà nước thu hồi đất của ông (bà) Trương Đình H - Bùi Thị Thu Z, địa chỉ giải tỏa: số 287 Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp (thuộc tờ bản đồ số 42, thửa 32) để thực hiện Dự án mở rộng, nâng cấp đường Dương Quảng H, quận Gò Vấp (đoạn từ quận Bình Thạnh đến Công viên Văn hóa), đối với nội dung tổ chức hỗ trợ đất 40% đơn giá đất ở đối với phần đất diện tích 19,65m² tại Phương án 3390/PABT-HĐBT ngày 17/7/2023 bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án mở rộng, nâng cấp đường Dương Quảng H, quận Gò Vấp (đoạn từ quận Bình Thạnh đến Công viên Văn hóa) được Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp phê duyệt tại Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 17/7/2023.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Trương Đình H và bà Bùi Thị Thu Z được miễn.

Hoàn trả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí cho ông Trương Đình H, theo Biên lai thu số 0032640 ngày 19/3/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Án phí hành chính phúc thẩm: Ủy ban nhân dân Quận Gò Vấp không phải chịu.

Hoàn trả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí cho Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp theo Biên lai thu số 0041294 ngày 18/9/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Trương Đình H và bà Bùi Thị Thu Z được miễn.

III. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS, VTTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Ý

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Minh Tâm - Phạm Văn Công

Đặng Văn Ý

